

**CHIỀU TỐI
(MỘ)**

Hồ Chí Minh

I-TÌM HIỂU CHUNG

1-TẬP THƠ “NHẬT KÍ TRONG TÙ”

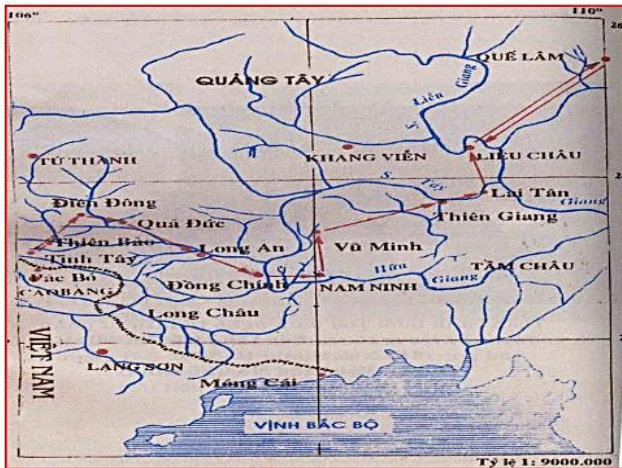
- Gồm 134 bài thơ bằng chữ Hán.
- Viết trong khoảng thời gian từ mùa thu 1942 đến mùa thu 1943, khi Hồ Chí Minh bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam thuộc 13 huyện của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc).

2-BÀI THƠ “CHIỀU TỐI”

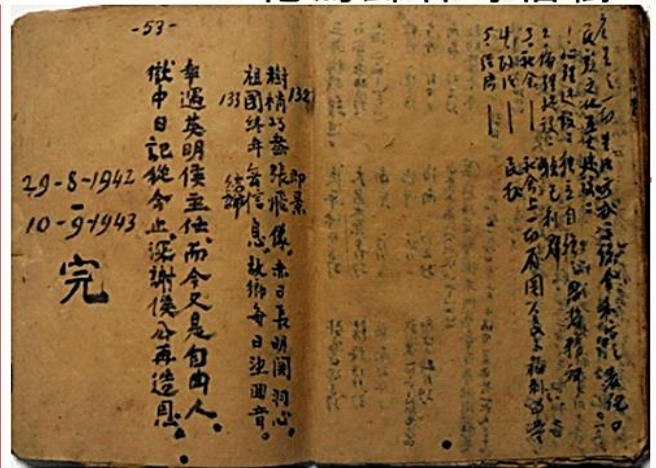
- a-Xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác
- Bài thơ thứ 31 trong tập “*Nhật kí trong tù*”.
- Sáng tác trên đường chuyển lao từ Tĩnh Tây đến Thiên Bảo vào cuối thu 1942.
- b-Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt.
- d-Bố cục: hai phần.
- Hai câu đầu: Bức tranh thiên nhiên lúc chiều tối.
- Hai câu cuối: Bức tranh sinh hoạt của con người.



暮
倦鳥歸林尋宿樹



Bản đồ tỉnh Quảng Tây



Bản chép tay “Ngục trung nhật kí”

II-TÌM HIỂU VĂN BẢN

1-BỨC TRANH THIÊN NHIÊN LÚC CHIỀU TỐI.

- Bút pháp chấm phá: cánh chim, chòm mây.
- Hình ảnh ước lệ tượng trưng: cánh chim nhỏ trên không trung mang ý nghĩa thời gian và không gian:
- + Tín hiệu trời chiều, ngày sắp tàn.
- + Gợi không gian mênh mông quanh vắng.
- Thay đổi điểm nhìn: cánh chim được nhìn từ cái nhìn bên trong – “chim môi” cho thấy cảm nhận tinh tế của nhà thơ.
- Sáng tạo trong cách miêu tả:
- + Cánh chim trong thơ cổ thường bay về nơi vô định, gợi cảm giác ngậm ngùi chia li.

“*Chúng điểu cao phi tận, / Cô vân độc khứ nhàn.*”
(*Chim trời bay đi mất, / Mây lẻ trôi một mình.*)

(**Độc tọa Kính Đình Sơn, Lý Bạch**)

- + Cánh chim trong bài thơ hướng về sự yên ấm của sự sống hằng ngày về rừng tìm chốn ngủ.

